Cơ quan phát hành: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
SAO Y; Văn phòng Ủy ban nhân dân; Thời gian ký: 2026-01-08T18:32:37+07:00

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 372/2025/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật sửa đổi Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

"Điều 3. Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

1. Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (sau đây gọi là Giấy phép) do Bộ trưởng Bộ Nội vụ cấp cho doanh nghiệp đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 10 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Nghị định này.

2. Giấy phép được cấp theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này."

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 3 Điều 4 như sau:

"1. Doanh nghiệp bố trí nhân viên nghiệp vụ có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên để thực hiện đủ các nội dung hoạt động quy định tại Điều 9 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

3. Chi nhánh được doanh nghiệp dịch vụ giao nhiệm vụ thực hiện một số nội dung hoạt động quy định tại Điều 9 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phải có nhân viên nghiệp vụ trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên để thực hiện các nội dung hoạt động được giao và đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều này."

3. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 5 như sau:

"c) Phòng nội trú có diện tích tối thiểu 3,5 m^2/học viên, có trang thiết bị cơ bản bảo đảm phục vụ sinh hoạt nội trú; bố trí không quá 12 học viên/phòng; bố trí khu vực riêng biệt cho học viên nam và nữ (nếu có học viên nữ), có đủ buồng tắm và nhà vệ sinh.

3. Chi nhánh được doanh nghiệp dịch vụ giao tổ chức giáo dục định hướng phải có cơ sở vật chất bảo đảm điều kiện an toàn, vệ sinh; có phòng học và phòng nội trú đáp ứng quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này."

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

"**Điều 6. Điều kiện về trang thông tin điện tử**

1. Trang thông tin điện tử của doanh nghiệp dịch vụ phải sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam ".vn", đăng tải hình ảnh của Giấy phép được cấp gần nhất và các thông tin quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày có thay đổi về thông tin quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, doanh nghiệp dịch vụ phải cập nhật lên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp."

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 7 và khoản 3 như sau:

"2. Giấy tờ chứng minh đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 10 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

a) 01 bản sao sổ đăng ký thành viên mới nhất đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh; 01 bản sao sổ đăng ký cổ đông mới nhất đối với công ty cổ phần.

c) 01 bản sao văn bằng chuyên môn; 01 bản sao giấy tờ chứng minh kinh nghiệm làm việc (được thể hiện bằng một trong các giấy tờ sau: quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động, văn bản chấm dứt hợp đồng lao động; thông báo xác nhận thời gian tham gia bảo hiểm xã hội; giấy xác nhận kinh nghiệm của nơi đã làm việc) của người đại diện theo pháp luật.

d) 01 bản chính Danh sách nhân viên nghiệp vụ thực hiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định này; 01 bản sao văn bằng chuyên môn, văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có) đối với mỗi nhân viên nghiệp vụ;

3. Trường hợp doanh nghiệp có sự thay đổi về nhân viên nghiệp vụ, cơ sở vật chất, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày có sự thay đổi, doanh nghiệp dịch vụ cập nhật trên hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và gửi thông báo đến Bộ Nội vụ kèm theo các giấy tờ chứng minh tại khoản 2 Điều này tương ứng với sự thay đổi."

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

"Điều 8. Liên thông trong việc cấp Giấy phép qua mạng thông tin điện tử

1. Bộ Tài chính chia sẻ thông tin dữ liệu về tên doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh; họ và tên người đại diện theo pháp luật, vốn điều lệ của doanh nghiệp để Bộ Nội vụ tra cứu, phục vụ việc cấp Giấy phép.

2. Bộ Công an chia sẻ thông tin về phiếu lý lịch tư pháp của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy phép và doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép để Bộ Nội vụ tra cứu điều kiện đối với người đại diện theo pháp luật. Trường hợp dữ liệu về lý lịch tư pháp chưa được liên thông, Bộ Nội vụ có văn bản gửi Bộ Công an để xác minh thông tin đối với người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc sử dụng bản điện tử được cấp trên ứng dụng VneID.

3. Bộ Nội vụ chia sẻ thông tin về Giấy phép đã cấp với Bộ Tài chính, Bộ Công an để thực hiện quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp dịch vụ.

4. Việc phối hợp liên thông giữa Bộ Công an, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ được thực hiện qua phương thức kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định của pháp luật."

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11 như sau:

"2. Thủ tục:

a) Doanh nghiệp dịch vụ nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tới Bộ Nội vụ hoặc trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn.

b) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét, cấp đổi Giấy phép cho doanh nghiệp dịch vụ. Trường hợp không cấp đổi Giấy phép, Bộ Nội vụ trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do."

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

"Điều 12. Điều kiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc)

1. Doanh nghiệp được cấp Giấy phép và đã thông báo đáp ứng điều kiện thị trường, ngành, nghề theo quy định tại Điều 15a Nghị định này.

2. Doanh nghiệp có nhân viên nghiệp vụ có năng lực tiếng Trung trình độ tối thiểu HSK5 hoặc tương đương và có kinh nghiệm trong lĩnh vực đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc).

3. Doanh nghiệp không bị xử phạt vi phạm pháp luật trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trong thời hạn 02 năm tính đến ngày thông báo đáp ứng điều kiện đưa người lao động đi làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc)."

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

"Điều 15. Điều kiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại Nhật Bản

1. Doanh nghiệp được cấp Giấy phép và đã thông báo đáp ứng điều kiện thị trường, ngành, nghề theo quy định tại Điều 15a Nghị định này.

2. Doanh nghiệp có nhân viên nghiệp vụ có năng lực tiếng Nhật trình độ tối thiểu N2 (chuẩn JLPT) hoặc tương đương và có kinh nghiệm trong lĩnh vực đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại Nhật Bản.

3. Trường hợp doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc nghề hộ lý tại Nhật Bản, ngoài các điều kiện quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, doanh nghiệp cần đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có giáo viên để bồi dưỡng kỹ năng nghề hộ lý cho người lao động theo chương trình của Nhật Bản;

b) Có cơ sở đào tạo hoặc cơ sở liên kết đào tạo của doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp có các trang bị, thiết bị nghe nhìn cơ bản để phục vụ đào tạo tiếng Nhật, có phòng thực hành được trang bị xe lăn, khung hỗ trợ di chuyển, giường y tế, bàn ghế ăn, tay vịn gắn tường, ghế tắm, bồn tắm, bồn cầu tự động và tủ đựng dụng cụ y tế để phục vụ bồi dưỡng kỹ năng nghề hộ lý theo chương trình của Nhật Bản."

10. Bổ sung Điều 15a như sau:

"Điều 15a. Thông báo đáp ứng điều kiện của thị trường, ngành nghề

1. Trước khi thực hiện hoạt động đưa người lao động đi làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc), Nhật Bản và nghề hộ lý tại Nhật Bản, doanh nghiệp thực hiện việc thông báo trực tuyến trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng về việc đáp ứng điều kiện của thị trường, ngành, nghề theo quy định tại Điều 12, Điều 15 của Nghị định này.

2. Ngay sau khi doanh nghiệp thực hiện việc thông báo trực tuyến tại khoản 1 Điều này thành công, doanh nghiệp được phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc tại các thị trường, ngành nghề đã thông báo.

3. Trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động đưa người lao động đi làm việc tại thị trường, ngành, nghề đã thông báo đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này, doanh nghiệp thực hiện thông báo chấm dứt hoạt động trực tuyến trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Sau khi thông báo chấm dứt hoạt động thành công, doanh nghiệp không phải duy trì các điều kiện tương ứng quy định tại Điều 12, Điều 15 của Nghị định này.

4. Bộ Nội vụ có trách nhiệm thông báo, cập nhật thông tin các doanh nghiệp đáp ứng điều kiện hoạt động, không đáp ứng điều kiện hoạt động hoặc doanh nghiệp chấm dứt hoạt động đưa người lao động đi làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc), Nhật Bản và nghề hộ lý tại Nhật Bản đến các cơ quan có thẩm quyền của quốc gia, vùng lãnh thổ tiếp nhận lao động để phối hợp quản lý.

5. Trong trường hợp Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng gặp sự cố đường truyền, kỹ thuật, sự kiện bất khả kháng làm gián đoạn quá trình thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này, doanh nghiệp nộp 01 bản giấy Thông báo theo Mẫu số 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này đến Bộ Nội vụ."

11. Bổ sung Điều 15b như sau:

"Điều 15b. Thông báo danh sách người lao động dự kiến đi làm việc ở nước ngoài

1. Việc thông báo danh sách người lao động dự kiến đi làm việc ở nước ngoài theo yêu cầu của quốc gia, vùng lãnh thổ tiếp nhận lao động được thực hiện trực tuyến trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Doanh nghiệp nhập thông báo danh sách người lao động dự kiến đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cung ứng lao động đã được chấp thuận, thông tin người lao động tại thông báo bao gồm:

a) Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính;

b) Quê quán;

c) Nơi thường trú;

d) Số định danh cá nhân;

đ) Số hộ chiếu;

e) Số điện thoại liên hệ tại Việt Nam;

g) Ngày dự kiến xuất cảnh;

h) Số điện thoại liên hệ của người thân tại Việt Nam.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách người lao động, Bộ Nội Vụ có trách nhiệm xác nhận thông báo của doanh nghiệp.

4. Trong trường hợp Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng gặp sự cố đường truyền, kỹ thuật, sự kiện bất khả kháng làm gián đoạn quá trình thực hiện quy định tại khoản 1 hoặc khoản 3 Điều này, doanh nghiệp nộp 01 bản giấy danh sách người lao động dự kiến đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cung ứng lao động đã được chấp thuận và bao gồm các thông tin tại khoản 2 Điều này đến Bộ Nội vụ."

12. Sửa đổi, bổ sung Điều 20 như sau:

"Điều 20. Điều kiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài

1. Doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép.

2. Doanh nghiệp phải đáp ứng các điều kiện:

a) Có nhân viên của doanh nghiệp thường trực ở nước ngoài có năng lực ngoại ngữ phù hợp và kinh nghiệm về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại nước tiếp nhận.

b) Có nhân viên nghiệp vụ có kinh nghiệm về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại nước tiếp nhận."

13. Sửa đổi, bổ sung tên Điều và khoản 7 Điều 39 như sau:

"Điều 39. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ

7. Duy trì và thường xuyên cập nhật trên trang thông tin điện tử (www.dolab.moha.gov.vn) về chính sách và văn bản quy phạm pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; thông tin về các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam ký kết có liên quan đến người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; chính sách, pháp luật của thị trường tiếp nhận lao động Việt Nam; danh sách doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; thông tin xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, danh sách doanh nghiệp nộp lại hoặc bị thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng."

14. Thay thế một số cụm từ như sau:

"a) Thay thế cụm từ "Cổng thông tin điện tử www.dolab.gov.vn" bằng cụm từ "Trang thông tin điện tử www.dolab.moha.gov.vn." tại khoản 1 Điều 38;

b) Thay thế cụm từ "Bộ Kế hoạch và Đầu tư" bằng cụm từ "Bộ Tài chính" tại tên của Điều 42;

c) Thay thế cụm từ "Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội" bằng "Bộ Nội vụ" tại các Điều 9, Điều 10, Điều 25, Điều 28, Điều 32, Điều 38, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44."

15. Bãi bỏ một số tên mục và điều, khoản, điểm như sau:

a) Bãi bỏ tên Mục 1, Mục 2, Mục 3 trong Chương III.

b) Bãi bỏ khoản 2 và khoản 4 Điều 5, khoản 4 Điều 7, Điều 13, Điều 14, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, khoản 2 Điều 23;

16. Bãi bỏ, thay thế, bổ sung một số mẫu tại Phụ lục I như sau:

a) Bãi bỏ Mẫu số 07, Mẫu số 08, Mẫu số 09;

b) Thay thế Mẫu số 01, Mẫu số 02, Mẫu số 03, Mẫu số 04, Mẫu số 05, Mẫu số 06, Mẫu số 10, Mẫu số 11, Mẫu số 12 tướng ứng bằng Mẫu số 01, Mẫu số 02, Mẫu số 03, Mẫu số 04, Mẫu số 05, Mẫu số 06, Mẫu số 07, Mẫu số 08, Mẫu số 09 ban hành kèm theo Nghị định này;

c) Bổ sung Mẫu số 10 quy định về Thông báo đáp ứng điều kiện thị trường, ngành, nghề.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với hồ sơ đăng ký hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại thị trường Đài Loan (Trung Quốc), Nhật Bản hoặc nghề hộ lý tại Nhật Bản được tiếp nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện theo trình tự, thủ tục tại Nghị định số 112/2021/NĐ-CP và Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ.

2. Đối với danh sách người lao động dự kiến đi làm việc ở nước ngoài được tiếp nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện theo trình tự, thủ tục tại Nghị định số 112/2021/NĐ-CP.

3. Đối với hồ sơ đề nghị cấp, cấp đổi Giấy phép được tiếp nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 112/2021/NĐ-CP.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Phạm Thị Thanh Trà

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2).67

Phụ lục I

CÁC BIỂU MẪU

(Kèm theo Nghị định số 372/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
Mẫu số 02	Văn bản đề nghị cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
Mẫu số 03	Giấy xác nhận nộp tiền ký quỹ hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
Mẫu số 04	Danh sách nhân viên nghiệp vụ thực hiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
Mẫu số 05	Văn bản đề nghị đổi Giấy phép đã được cấp theo Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 72/2006/QH11
Mẫu số 06	Báo cáo về việc đáp ứng điều kiện quy định tại các điểm a, b, d, đ và e khoản 1 Điều 10 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
Mẫu số 07	Văn bản đăng ký hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài
Mẫu số 08	Giấy xác nhận nộp tiền ký quỹ thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập
Mẫu số 09	Mẫu đăng ký trực tuyến hợp đồng lao động giao kết trực tiếp sau khi xuất cảnh
Mẫu số 10	Thông báo đáp ứng điều kiện thị trường, ngành, nghề

Mẫu số 01. Mẫu Giấy phép

BỘ NỘI VỤ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:…./BNV-GP	

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
DỊCH VỤ ĐƯA NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM
ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG

Cấp ngày … tháng … năm …[1]

Điều chỉnh thông tin lần thứ … ngày … tháng … năm…

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Theo đề nghị của …… và Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép đối với

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt…….....

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài …….

Tên doanh nghiệp viết tắt …….....

Mã số doanh nghiệp/Số định danh của cơ quan, tổ chức: ..... đăng ký lần đầu ngày … tháng … năm ...; nơi cấp……

Người đại diện theo pháp luật trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: Ông/Bà.....…….

Số định danh cá nhân của người đại diện theo pháp luật:

Điều 2. Địa điểm hoạt động

1.Trụ sở chính:

Địa chỉ: ……..…….....

Điện thoại:……Email:….....

[1] Ghi thông tin Giấy phép trước đây (nếu có): Được đổi từ Giấy phép số ……../LĐTBXH-GP cấp ngày…… thay đổi lần thứ…… ngày……. theo Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 72/2006/QH11.

2. Cơ sở vật chất để giáo dục định hướng:

Địa chỉ: ....

3. Địa chỉ trang thông tin điện tử:.....

Điều 3. Nghĩa vụ của doanh nghiệp

1. Duy trì các điều kiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trong suốt quá trình hoạt động.

2. Thực hiện đầy đủ quy định pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Điều 4. Hiệu lực

Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giấy phép này được lập thành 03 bản gốc, 01 bản cấp cho doanh nghiệp, 01 bản lưu tại Bộ Nội vụ và 01 bản lưu tại Cục Quản lý lao động ngoài nước.

BỘ TRƯỞNG

Mẫu số 02. Văn bản đề nghị cấp Giấy phép

TÊN DOANH NGHIỆP Số: ..... V/v đề nghị cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *....., ngày ... tháng... năm ...*

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

1. Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt[1]: .....
Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên doanh nghiệp viết tắt: .....
Mã số doanh nghiệp: ..... đăng ký lần đầu ngày .... tháng... năm ..., nơi cấp .....
Số định danh của cơ quan, tổ chức:
2. Người đại diện theo pháp luật trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài là ông/bà ..... chức vụ .....
Số định danh cá nhân của người đại diện theo pháp luật:
3. Địa chỉ trụ sở chính: .....
Điện thoại: ..... Email: .....
4. Địa chỉ cơ sở vật chất để giáo dục định hướng: .....
Điện thoại: ..... Email: .....
5. Địa chỉ trang thông tin điện tử: .....
6. Vốn điều lệ: .....
Đề nghị Bộ Nội vụ cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.
Hồ sơ kèm theo gồm:
1 .....
2 .....
Doanh nghiệp cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung kê khai và các giấy tờ gửi kèm theo.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên và chức danh)

---

[1] Ghi bằng chữ in hoa.
[2] Nhật Bản hoặc/và Đài Loan (Trung Quốc).
[3] Nhật Bản hoặc/và Đài Loan (Trung Quốc).

Mẫu số 03. Giấy xác nhận nộp tiền ký quỹ

TÊN NGÂN HÀNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số:.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY XÁC NHẬN NỘP TIỀN KÝ QUỸ
HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ ĐƯA NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM
ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG

Căn cứ Nghị định số.../2025/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Hợp đồng ký quỹ số ... ngày... tháng ... năm ... đã ký kết giữa doanh nghiệp và ngân hàng.

Ngân hàng.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại liên hệ:.....

Fax:.....

XÁC NHẬN

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt:..... Tên doanh nghiệp viết tắt .....

Mã số doanh nghiệp:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Chủ tài khoản:.....Chức danh:.....

Đã nộp đủ số tiền ký quỹ..... (Bằng chữ: .....) vào tài khoản ký quỹ số ..... tại Ngân hàng.

Tài khoản ký quỹ nêu trên được phong tỏa kể từ ngày.....

Ngân hàng ..... chịu trách nhiệm quản lý tài khoản ký quỹ nêu trên theo quy định tại Nghị định số..../2025/NĐ-CP.

Giấy xác nhận được lập thành 03 bản: 02 bản giao doanh nghiệp, trong đó 01 bản doanh nghiệp giữ và 01 bản nộp vào hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng gửi Bộ Nội vụ; 01 bản lưu tại ngân hàng.

..., ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 04. Danh sách nhân viên nghiệp vụ

TÊN DOANH NGHIỆP
_____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng... năm ...

DANH SÁCH NHÂN VIÊN NGHIỆP VỤ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ ĐƯA NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG

(Kèm theo văn bản số... ngày... tháng... năm ... đề nghị cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)

Doanh nghiệp cam kết nội dung thông tin về nhân viên nghiệp vụ trong Danh sách kèm theo là chính xác.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Số định danh cá nhân	Vị trí nghiệp vụ	Trình độ chuyên môn	Năng lực ngoại ngữ	Mã số BHXH	Ngày bắt đầu tham gia BHXH tại doanh nghiệp	Thông tin về hợp đồng lao động ký với doanh nghiệp		
										Ngày ký hợp đồng lao động	Thời gian làm việc	Thời hạn hợp đồng

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên và chức danh)

Mẫu số 05. Văn bản đề nghị đổi Giấy phép

TÊN DOANH NGHIỆP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:	*..., ngày... tháng... năm ...*
V/v đề nghị đổi Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài	

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

1. Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt[1]: .....

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài: .....

Tên doanh nghiệp viết tắt: .....

Mã số doanh nghiệp: ..... đăng ký lần đầu ngày ... tháng ...năm ..., thay đổi lần thứ ... ngày ... tháng ... năm ... nơi cấp .....

Số định danh của cơ quan, tổ chức:

2. Thông tin về Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã được cấp: Số …….. cấp ngày... tháng ... năm ... cấp đổi lần thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

3. Người đại diện theo pháp luật trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là ông/bà ..... chức vụ .....

Số định danh cá nhân của người đại diện theo pháp luật

4. Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Email: .....

Địa chỉ trang thông tin điện tử .....

5. Địa chỉ cơ sở vật chất để giáo dục định hướng: .....

Điện thoại: ..... Email: .....

6. Vốn điều lệ tại thời điểm đề nghị đổi Giấy phép: .....

Đề nghị Bộ Nội vụ đổi Giấy phép theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 74 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Hồ sơ kèm theo gồm:

...

Doanh nghiệp cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung kê khai và các giấy tờ gửi kèm theo.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên và chức danh)

Mẫu số 06. Báo cáo đáp ứng điều kiện

TÊN DOANH NGHIỆP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:	*..., ngày... tháng... năm ...*

BÁO CÁO VỀ VIỆC ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 ĐIỀU 10 CỦA LUẬT NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG

I. Thông tin chung về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt[1]: .....

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài: .....

Tên doanh nghiệp viết tắt: .....

Mã số doanh nghiệp: ..... đăng ký lần đầu ngày ... tháng ...năm ..., nơi cấp .....

Số định danh của cơ quan, tổ chức:

2. Thông tin về Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã được cấp: Số ..... cấp ngày... tháng ... năm ... cấp đổi lần thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

II. Chi nhánh, địa điểm kinh doanh thực hiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (nếu có)

1. Chi nhánh: (tên, địa chỉ, mã số chi nhánh, ngày đăng ký hoạt động, quyết định giao nhiệm vụ cho chi nhánh, người đứng đầu chi nhánh, danh sách nhân viên nghiệp vụ)

2. Địa điểm kinh doanh: (tên, địa chỉ, ngày đăng ký hoạt động, mã số địa điểm kinh doanh)

III. Vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ: ..... (Bằng chữ .....)

2. Thành viên/cổ đông là người nước ngoài: Có/Không có

IV. Người đại diện theo pháp luật trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

(Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật thay đổi so với người có tên trên Giấy phép tại Mục I.2 trên đây, doanh nghiệp cung cấp thông tin kèm theo giấy tờ chứng minh về người đại diện pháp luật mới theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 1 Nghị định này).

V. Nhân viên nghiệp vụ

Danh sách nhân viên nghiệp vụ theo Mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này

(Trong trường hợp nhân viên nghiệp vụ mới bổ sung sau thời điểm doanh nghiệp được cấp Giấy phép tại Mục I.2 trên đây, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ liên quan của nhân viên nghiệp vụ mới: bằng cấp chuyên môn, văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có) và kinh nghiệm làm việc (nếu có))

VI. Cơ sở vật chất để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động

Tên: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Email: .....

Diện tích khu vực phòng học, khu vực nội trú: .....

(Trong trường hợp cơ sở vật chất mới bổ sung sau thời điểm doanh nghiệp được cấp Giấy phép tại Mục I.2 trên đây, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ liên quan về cơ sở vật chất: giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc hợp đồng thuê cơ sở vật chất; bảng kê do doanh nghiệp xác nhận về trang thiết bị, sơ đồ mặt bằng phòng học và khu vực nội trú)

VII. Thông tin về trang thông tin điện tử

Địa chỉ trang thông tin điện tử: .....

Thông tin quy định tại điểm b khoản 2 Điều 26 Luật số 69/2020/QH14 được đăng tải và cập nhật thường xuyên tại địa chỉ:

VIII. Thông tin về ký quỹ

Ngân hàng nhận ký quỹ: .....

Số tài khoản ký quỹ .....

(Doanh nghiệp gửi kèm theo Giấy xác nhận ký quỹ theo nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định này)

Trên đây là báo cáo của doanh nghiệp..... về việc rà soát, thay đổi, bổ sung đáp ứng các điều kiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên và chức danh)

Mẫu số 07. Đăng ký hoạt động nghề giúp việc gia đình

TÊN DOANH NGHIỆP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:	*....., ngày ... tháng... năm ...*
V/v đăng ký hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài	

Kính gửi: ……

1. Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt[1]: .....
Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên doanh nghiệp viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
Điện thoại: ..... Email: .....
Địa chỉ trang thông tin điện tử .....
Số định danh của cơ quan, tổ chức:
Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: Số..... cấp ngày ... tháng ... năm ...

2. Nhân viên nghiệp vụ:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Số định danh cá nhân	Vị trí nghiệp vụ	Trình độ chuyên môn	Năng lực ngoại ngữ

3. Tài liệu gửi kèm theo:
- Bản sao văn bằng/chứng chỉ ngoại ngữ: ..... bản
- Bản sao tài liệu thể hiện kinh nghiệm làm việc: ..... bản

Doanh nghiệp cam kết các thông tin đã khai và giấy tờ kèm theo là chính xác.

Đề nghị Bộ Nội vụ đồng ý để doanh nghiệp tham gia đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình tại...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên và chức danh)

Mẫu số 08. Giấy xác nhận nộp tiền ký quỹ

TÊN NGÂN HÀNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:.....	

GIẤY XÁC NHẬN NỘP TIỀN KÝ QUỸ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG NHẬN LAO ĐỘNG THỰC TẬP

Căn cứ Nghị định số.../2025/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Hợp đồng ký quỹ số ... ngày ... tháng ... năm ... đã ký kết giữa doanh nghiệp và ngân hàng.

Ngân hàng.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại liên hệ:..... Fax:.....

XÁC NHẬN

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt:.....

Tên doanh nghiệp viết tắt .....

Mã số doanh nghiệp:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Chủ tài khoản:.....Chức danh:.....

Đã nộp số tiền ký quỹ thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập ..... (Bằng chữ: .....) vào tài khoản số .....tại Ngân hàng.

Tài khoản ký quỹ nêu trên được phong tỏa kể từ ngày.....

Ngân hàng ..... chịu trách nhiệm quản lý tài khoản ký quỹ nêu trên theo quy định tại Nghị định số..../2025/NĐ-CP.

Giấy xác nhận được lập thành 03 bản: 01 bản giao doanh nghiệp, 01 bản gửi ..... .[1] và 01 bản lưu tại ngân hàng.

..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

---

[1] Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính (đối với Hợp đồng đào tạo nghề có thời gian đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài từ 90 ngày trở lên) hoặc cơ quan chuyên môn về lao động thuộc UBND cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính (đối với Hợp đồng đào tạo nghề có thời gian đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài dưới 90 ngày).

Mẫu số 09. Đăng ký hợp đồng lao động giao kết trực tiếp sau khi xuất cảnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐĂNG KÝ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
GIAO KẾT TRỰC TIẾP SAU KHI XUẤT CẢNH

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

1. Họ và tên:……

2. Số định danh cá nhân/Hộ chiếu:……

3. Ngày, tháng, năm sinh: ……./……./……....

4. Giới tính:……...

5. Nơi sinh:…….....……

6. Địa chỉ thường trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh:……

7. Số điện thoại liên hệ ở nước ngoài:…….....……..

8. Email:……...

9. Hợp đồng lao động số… đã ký ngày ……./……/……tại…….. ……..

10. Thông tin người sử dụng lao động:

- Địa chỉ:…….....

- Điện thoại:……...Email:……..…….....

11. Nội dung chính của hợp đồng lao động:

- Ngành, nghề, công việc:…….....

- Thời hạn hợp đồng: ……..……..……..

- Địa điểm làm việc: …….....

- Tiền lương, tiền công: ……..

Tôi xin cam kết chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật nước đến làm việc, chịu trách nhiệm về hợp đồng lao động mà tôi đã ký và thực hiện đầy đủ trách nhiệm của công dân Việt Nam theo quy định pháp luật.

..., ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐĂNG KÝ

Mẫu số 10. Thông báo đáp ứng điều kiện

TÊN DOANH NGHIỆP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: ……	
V/v thông báo hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm tại thị trường ……	*..., ngày ... tháng ... năm ...*

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

I. Thông tin doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt[1]:.....

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài:……

Tên doanh nghiệp viết tắt:……

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:……..Email:….....

Trang thông tin điện tử.....……..

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: Số…/……. cấp ngày … tháng … năm …,

Thông báo về việc đáp ứng điều kiện hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại thị trường, ngành nghề …… [2]như sau:

II. Thông tin đáp ứng điều kiện

1. Điều kiện hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc).

Doanh nghiệp đã đáp ứng các điều kiện:

a) Có nhân viên nghiệp vụ năng lực tiếng Trung tối thiểu HSK5 hoặc tương đương và có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc) là:

- Họ và tên: ……, Ngày sinh…….., Số định danh cá nhân…..; Vị trí nghiệp vụ: ……..; Mã số BHXH: ……; Ngày bắt đầu tham gia BHXH tại doanh nghiệp: ……..; Ngày ký hợp đồng lao động: …….

- ……

b) Trong thời gian 02 năm tính từ ngày …. đến ngày …..,. doanh nghiệp không bị xử phạt vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài;

---

[1]Ghi bằng chữ in hoa.

[2]Ghi thông tin các thị trường, ngành nghề thông báo đáp ứng điều kiện.

2. Điều kiện hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại Nhật Bản

Doanh nghiệp đã đáp ứng các điều kiện:

Có nhân viên nghiệp vụ năng lực tiếng Nhật tối thiểu N2 (chuẩn JLPT) hoặc tương đương và có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại Nhật Bản là:

- Họ và tên: ……, Ngày sinh…….., Số định danh cá nhân…..; Vị trí nghiệp vụ: ……..; Mã số BHXH: ……; Ngày bắt đầu tham gia BHXH tại doanh nghiệp: ……..; Ngày ký hợp đồng lao động: …….

- ……

3. Doanh nghiệp đã đáp ứng điều kiện đưa người lao động đi làm việc nghề hộ lý tại Nhật Bản cụ thể như sau:

a) Giáo viên bồi dưỡng kỹ năng nghề hộ lý cho người lao động theo chương trình của Nhật Bản là:

- Họ và tên: ……, Ngày sinh…….., Số định danh cá nhân…..; Vị trí nghiệp vụ: ……..; Mã số BHXH: ……; Ngày bắt đầu tham gia BHXH tại doanh nghiệp: ……..; Ngày ký hợp đồng lao động: …….

b) Thông tin cơ sở đào tạo hoặc cơ sở liên kết đào tạo của doanh nghiệp để tổ chức đào tạo nghề hộ lý:

Tên cơ sở đào tạo:

Hình thức sử dụng: ……..….(ghi rõ cơ sở đào tạo của doanh nghiệp hoặc cơ sở liên kết đào tạo).

Địa chỉ:

Công ty …… cam kết các thông tin đã cung cấp chính xác.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên và chức danh)